

Bản án số: 27/2018/DS -ST
Ngày 19/09/2018.
V/v Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Hoàng**.

Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Thanh Trà**

Ông **Lê Truyền Bình**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoàng Hiếu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng.

Ngày 19 tháng 09 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 55/2018/TLST-DS ngày 23 tháng 05 năm 2018 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐST-DS ngày 10/08/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2018/QĐST – DS ngày 28/08/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng V.

Trụ sở: Tầng 2, Tòa nhà Ree, số Đoàn B, phường b, quận c, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp luật là ông Lô B – Chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên; Ông Lô B ủy quyền cho ông Lê H; Chức vụ : Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý Trung tâm thu hồi nợ.(Theo văn bản ủy quyền số 14/ UQ-QTRR.17 ngày 12/03/2017).

Ông Lê H ủy quyền lại cho ông Doãn ĐT, sinh năm 1982; Trú tại: thôn Lộc T, xã Quế P, huyện Q, Tỉnh Q.(Theo văn bản ủy quyền số 617/ UQ-QTRR.18 ngày 20/08/2018). Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Lê Trịnh Phú L, sinh năm 1992.

Địa chỉ: K356/H89/74 Hoàng D, tổ 74, phường B, quận H, thành phố Đ; Vắng mặt lần 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo hồ sơ vụ án, đơn khởi kiện ngày 16/4/2018 và đơn trình bày ngày 16/06/2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn **Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam V, ông Doãn Đức T** trình bày:

Ngày 18/01/2015 **Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên- Ngân hàng Việt Nam V** và ông Lê Trịnh Phú L ký kết Hợp đồng tín dụng số 20151119- 142004-0007 ; Theo đề nghị vay vốn kim hợp đồng tín dụng được ký kết Ngân hàng đã giải ngân và ông Lê Trịnh Phú L đã nhận nợ số tiền vay là 36.214.221 đồng, lãi suất cho vay là 5.00 %/tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân, thời gian vay là 36 tháng, Vay tín chấp. Tổng số tiền ông L phải thanh toán là 80.956.568 đồng gồm gốc và lãi trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng 2.189.000đ, tháng cuối cùng là 4.237.000đ, thời gian trả từ ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/1/2016; Trong quá trình vay ông Lê Trịnh Phú L có trả 03 lần là 18.514.000đ. Từ ngày 13/9/2017 đến nay ông L vi phạm nghĩa vụ thanh toán thanh toán cho Ngân hàng chúng tôi và chúng tôi đã nhiều lần đôn đốc nhưng ông L vẫn chây lỳ không thanh toán.

Nay ngân hàng chúng tôi yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Trịnh Phú L thanh toán số tiền vay là 62.442.568 đồng trong đó nợ gốc là 23.938.730 và lãi 38.503.838 đồng. Rút yêu cầu tính lãi chậm thanh toán theo hợp đồng.

Đối với bị đơn là ông Lê Trịnh phú L: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ ông Trịnh Phú L nhưng ông L vắng mặt không có lý do nên Tòa án không ghi được lời khai, ý kiến của ông L. Do vậy, ông L phải chịu hậu quả pháp lý của việc không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ chứng cứ của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. **Về phần thủ tục tố tụng :** Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam V khởi kiện ông Lê Trịnh Phú L, Hộ khẩu thường trú và trú tại K356/H89/74 H, tổ 74, phường B, quận H, thành phố Đ, là nơi cư trú của bị đơn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. **Về sự vắng mặt của các đương sự:** Tại phiên tòa, bị đơn là ông Lê Trịnh Phú L vắng mặt lần 2 không có lý do; Xét quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn là ông L nhiều lần để tham gia tố tụng cũng như tham gia phiên tòa nhưng ông L vẫn vắng mặt không có lý do;

Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1,3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông L.

[3]. Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hợp đồng tín dụng số 20151119- 142004-0007 ngày 18/01/2015 được ký kết bởi Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam V và ông Lê Trịnh Phú L thỏa mãn các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng dân sự phù hợp với Bộ luật dân sự và Luật các tổ chức tín dụng nên có hiệu lực đối với các bên đã tham gia giao dịch.

Hợp đồng tín dụng trên là hợp đồng cho vay tiêu dùng, phương thức cho vay trả góp, vốn lãi cộng dồn và trả dần trong 36 tháng, theo thỏa thuận tại hợp đồng thể hiện: số tiền ông L vay là 36.214.221 đồng, lãi suất 5% /tháng (60%/01 năm); Tổng số tiền bao gồm cả gốc và lãi là 80.956.568 đồng, trong đó gốc 36.214.221 đồng và lãi 44.742.347 đồng. Số tiền hàng tháng phải trả là 2.189.000đ, tháng cuối cùng là 4.237.000 đồng, thời hạn trả vào ngày 01 hàng tháng, thời gian thanh toán bắt đầu tính từ ngày 01/01/2016.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ do Nguyên đơn cung cấp, có căn cứ xác định ông Lê Trịnh Phú L đã nhận đủ số tiền vay nên mới chỉ thanh toán cho Ngân hàng được 03 lần với số tiền là 18.514.000đ; trong đó tiền gốc 12.275.491; tiền lãi 6.238.509 đồng. Từ ngày 13/9/2017 đến nay ông L vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng. Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc nhưng ông L vẫn chây lỳ không thanh toán. Riêng tiền lãi chậm thanh toán phát sinh theo hợp đồng Ngân hàng rút yêu cầu. Xét đây là quyền tự định đoạt của đương sự nên Tòa án ghi nhận và không xem xét giải quyết.

Như vậy, do ông Lê Trịnh Phú L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ hàng tháng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà ông L đã ký với Ngân hàng. Do đó yêu cầu khởi kiện với ngân hàng là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên buộc ông L phải trả cho Ngân hàng số tiền 62.442.568 đồng (gốc 23.938.730 và lãi 38.503.838).

[4]. Về án phí: Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu và quản lý sử dụng án phí và lệ phí; Ông Lê Trịnh phú L phải chịu : 3.122.128 đồng (Ba triệu một trăm hai mươi hai ngàn một trăm hai mươi tám đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng ;

- Áp dụng khoản 2 Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.
- Căn cứ khoản 2 Điều 227; 266, 269 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

-Căn cứ Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu và quản lý sử dụng án phí và lệ phí;

1. Chấp nhận cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam V.

Xử: Buộc ông Lê Trịnh Phú L phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 62.442.568 đồng trong đó nợ gốc là 23.938.730 và lãi 38.503.838 đồng.

Kể từ ngày Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng Việt Nam V có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lê Trịnh Phú L không chịu trả số tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí: Ông Lê Trịnh Phú L phải chịu : 3.122.280 đồng (Ba triệu một trăm hai mươi hai ngàn một trăm hai mươi tám đồng).

Hoàn trả lại cho Công ty Tài chính TNHH Một Thành Viên- Ngân hàng Việt Nam V số tiền tạm ứng án phí là 1.561.000 đồng (*Một triệu năm trăm sáu mươi mốt ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0003322 ngày 21/05/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

3. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn ông Lê Trịnh Phú L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận H;
- Thi hành án dân sự Q. H;.
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

NGUYỄN ĐỨC HOÀNG

.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND quận Hải Châu
- Thi hành án dân sự Q. Hải Châu
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRẦN MINH LONG